

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 14-01-2019

V/v “Tranh chấp Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi

Ông Ngô Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Phước Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Hồng V, sinh năm 1974;

Địa chỉ cư trú: Xóm 13, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Phạm Bá H, sinh năm 1978;

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm 13, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú hiện nay: rua 11 de Dezembro, Viana, Luanda, Angola, vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Bùi Thị Hồng V trình bày:

Chị và anh Phạm Bá H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tổ chức đám cưới vào năm 1997. Đến năm 1998 thì đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 19/07/1998. Sau khi kết hôn, vợ chồng

chung sống với nhau hạnh phúc. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên đến năm 2010, anh H đi xuất khẩu lao động tại nước Angola. Từ đó đến nay anh H chưa về Việt Nam lần nào. Đến năm 2015, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng lại sống xa nhau nên không có điều kiện chăm sóc lẫn nhau, dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt. Hiện tại chị Bùi Thị Hồng V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Bá H.

Về con chung: Chị và anh Phạm Bá H có 02 con chung là Phạm Thị Hà N, sinh ngày 12/3/1998 và Phạm Thị Hà L, sinh ngày 05/11/2008. Hiện tại, con chung Phạm Thị Hà N đã trưởng thành, sống tự lập nên chị V và anh H không phải chăm sóc, nuôi dưỡng. Con chung Phạm Thị Hà L đang ở với chị và được chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu vợ chồng ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Thị Hà L đến lúc trưởng thành và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Bá H đang sinh sống và làm việc tại nước Angola. Anh được chị Bùi Thị Hồng V thông báo về việc chị đã nộp đơn ly hôn anh tại Tòa án. Do đó, anh đã gửi hộ chiếu, chứng nhận lãnh sự, chứng minh thư nhân dân, bản cam kết cho chị V để chị V nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Trong bản cam kết, anh H trình bày: Anh hoàn toàn đồng ý ly hôn với chị Bùi Thị Hồng V. Vì lý do công việc nên anh không thể về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn với chị V. Do đó, anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử vắng mặt anh.

Về con chung: Anh và chị Bùi Thị Hồng V có 02 con chung là Phạm Thị Hà N, sinh ngày 12/3/1998 và Phạm Thị Hà L, sinh ngày 05/11/2008. Hiện tại hai con chung đang sinh sống cùng với chị V như chị Bùi Thị Hồng V trình bày là đúng. Nếu vợ chồng ly hôn anh cũng nhất trí nhường con chung cho chị Bùi Thị Hồng V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc theo sự lựa chọn của con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Bùi Thị Hồng V không có tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án Ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị Hồng V hiện cư trú tại tỉnh Nghệ An khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Bá H hiện đang cư trú tại nước Angola, trước xuất cảnh, anh H có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì anh Phạm Bá H không thể tham gia hòa giải do đang ở nước ngoài và chị V đề nghị không hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Phạm Bá H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản cam kết, anh H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh H phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về bản cam kết và các tài liệu gồm hộ chiếu, chứng nhận lãnh sự, chứng minh thư nhân dân do anh H cung cấp cho Tòa án. Anh Phạm Minh S, sinh năm 1959 (anh trai của anh H) và Cháu Phạm Thị Hà N, sinh ngày 12/3/1998 (con chung của anh H và chị V) đều thừa nhận chữ ký trong bản cam kết là của anh Phạm Bá H. Tại phiên tòa, chị Bùi Thị Hồng V đã được đọc bản cam kết, xem các tài liệu của anh H cung cấp và thừa nhận trong bản cam kết đúng chữ ký của anh H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Phạm Bá H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng V và anh Phạm Bá H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 19/07/1998, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2010 anh H đi xuất khẩu lao động tại nước Angola. Từ năm 2015 đến nay vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Do vợ chồng sống xa nhau, thiếu quan tâm, chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Hiện tại chị Bùi Thị Hồng V không còn tình cảm với anh Phạm Bá H nên mong muốn Tòa án giải quyết cho ly hôn. Về phía anh Phạm Bá H cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Bùi Thị Hồng V và anh Phạm Bá H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Bùi Thị Hồng V yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Bùi Thị Hồng V và anh Phạm Bá H có 02 con chung là Phạm Thị Hà N, sinh ngày 12/3/1998 và Phạm Thị Hà L, sinh ngày 05/11/2008. Hiện nay, con chung Phạm Thị Hà N đã trưởng thành nên chị V và anh H không phải chăm sóc, nuôi dưỡng; con chung Phạm Thị Hà L đang ở với chị V và được chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Bùi Thị Hồng V và anh Phạm Bá H thỏa thuận và được con chung là Phạm Thị Hà L nhất trí như sau: Giao cho chị Bùi Thị Hồng V được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Thị Hà L, sinh ngày 05/11/2008 đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Bùi Thị Hồng V không yêu cầu anh Phạm Bá H cấp dưỡng nuôi con. Xét

sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với hoàn cảnh thực tế về việc nuôi con và đúng quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Tòa ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Hồng V và anh Phạm Bá H không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Bùi Thị Hồng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 37, Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273, Điều 469, Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Bùi Thị Hồng V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng V và anh Phạm Bá H được ly hôn.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên như sau:

Con chung Phạm Thị Hà N, sinh ngày 12/3/1998 đã trưởng thành.

Giao cho chị Bùi Thị Hồng V được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Thị Hà L, sinh ngày 05/11/2008 (hiện đang do chị Bùi Thị Hồng V quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng) đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Bùi Thị Hồng V không yêu cầu anh Phạm Bá H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Bá H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Hồng V và anh Phạm Bá H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Hồng V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000935 ngày 25/12/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Bùi Thị Hồng V đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Hồng V có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Bá H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hưng Lộc, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Văn Quỳnh